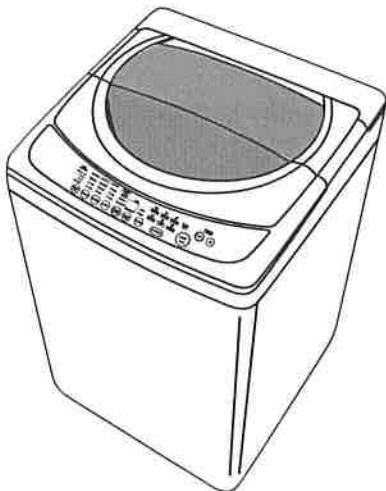


**MÁY GIẶT HOÀN
TOÀN TỰ ĐỘNG
(Dùng trong gia đình)****AW-B1000GV****AW-B1100GV****AW-G1000GV****AW-G1100GV****GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:**

Trước khi tiến hành lắp đặt, xin quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống dưới đây. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành

Kiểu máy:.....

Số máy:.....

- Xin chân thành cảm ơn quý khách đã tín nhiệm và chọn mua Máy giặt TOSHIBA.
- Để sử dụng sản phẩm an toàn và đúng cách, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng.
- Cất giữ sách hướng dẫn cẩn thận để tham khảo khi cần thiết.

NỘI DUNG

CẢNH BÁO	2
THẬN TRỌNG	3
CÁC BỘ PHẬN CỦA MÁY GIẶT	3
TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN	
BẢNG ĐIỀU KHIỂN	4-5
HƯỚNG DẪN VỀ LƯỢNG XÀ PHÒNG GIẶT ...	5
HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN	6-7
CÀI ĐẶT HẸN GIỜ GIẶT.....	7
CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHÔ	8
TÍNH NĂNG GHI NHỚ	8
KHÓA NẮP	9
TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM	9
TỰ LÀM KHÔ LÒNG GIẶT	10
CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH	
TÙY CHỌN	11
CÁC CHỨC NĂNG HỮU ÍCH KHÁC	12
HƯỚNG DẪN VỀ CÁCH GIẶT	13
HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT	14~15
BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ	16~17
TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO	
NHÂN VIÊN BAO HÀNH.....	18~19
PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP.....	19
THÔNG SỐ KỸ THUẬT	19

⚠ CẢNH BÁO

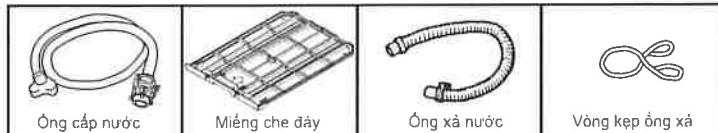
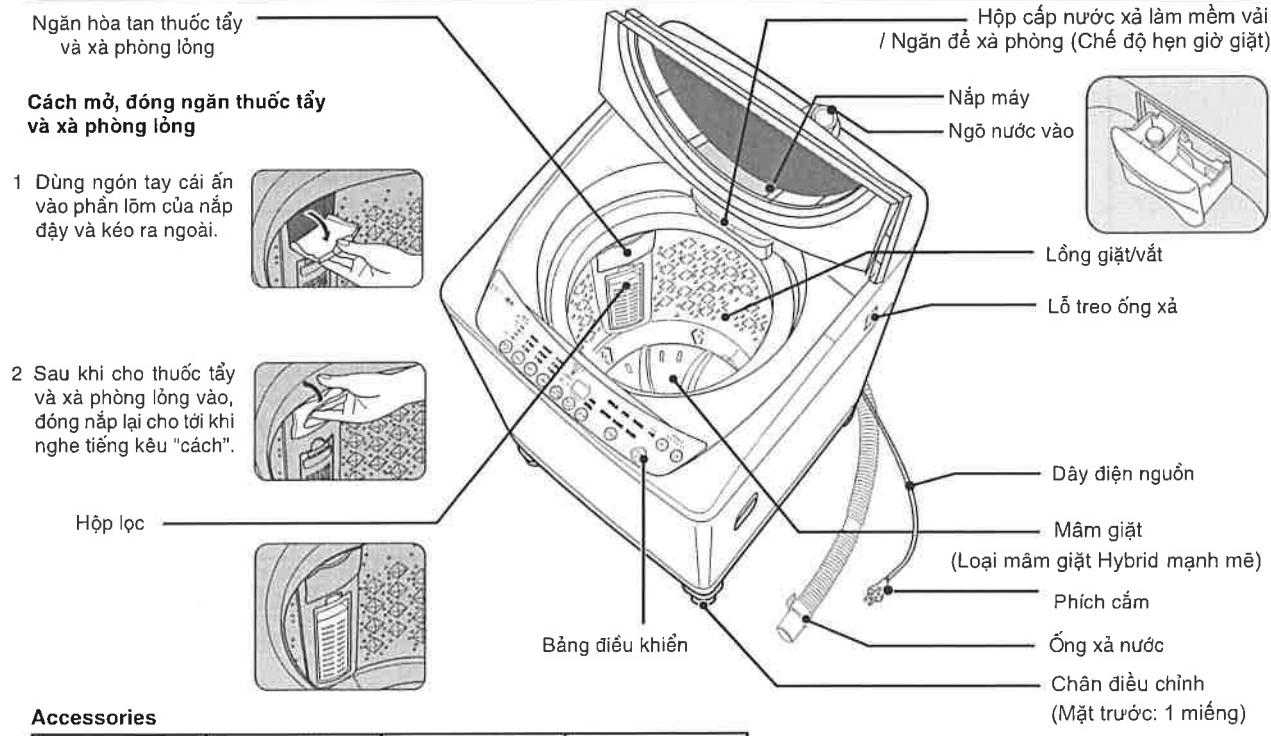
CẢNH BÁO: Cảnh báo này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây chấn thương hoặc tử vong.

 KHÔNG CHẠM VÀO	<ul style="list-style-type: none"> Không bao giờ chạm vào đồ giặt khi lồng giặt đang quay cho tới khi lồng giặt dừng quay hoàn toàn. Đồ giặt trong lồng giặt có thể quần vào tay ngay cả khi lồng giặt chỉ đang quay chậm. Đặc biệt thận trọng khi có mặt trẻ em. 	
 TRÁNH XA TRẺ EM	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ em và người ốm yếu không bao giờ được vận hành máy giặt. Máy giặt này không dành cho các cá nhân (bao gồm trẻ em) bị suy giảm chức năng cơ thể, cảm giác hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ đã được giám sát bởi một cá nhân chịu trách nhiệm đảm bảo rằng họ có thể sử dụng máy giặt an toàn. Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi với máy giặt này. Không bao giờ cho phép trẻ em nhìn vào lồng giặt hoặc chơi quanh máy giặt. Không đặt ghế hoặc hộp gần máy giặt. Trẻ em có thể ngã vào lồng giặt và bị thương hoặc bị ngập trong nước. 	
 KHÔNG SỬA ĐỔI	<ul style="list-style-type: none"> Không bao giờ được tháo rời hoặc sửa đổi máy giặt. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích. Hãy tham vấn cửa hàng bạn đã mua máy giặt. 	
 ĐIỆN GIẶT	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng nguồn điện thích hợp được chỉ dẫn trên nhãn thông số định mức của máy giặt. Sử dụng sai nguồn điện có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật Không sử dụng nguồn điện phù hợp có thể khiến ổ cắm điện trở nên quá nóng , dẫn đến hỏa hoạn. 	
 RÚT NGUỒN	<ul style="list-style-type: none"> Rút dây điện khỏi ổ cắm điện trước khi làm sạch hoặc bảo dưỡng máy giặt. 	
 KHÔNG DÙNG TAY ƯỚT	<ul style="list-style-type: none"> Không cắm hoặc kéo phích điện bằng tay ướt . Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích . 	
 ĐIỆN GIẶT	<ul style="list-style-type: none"> Không bao giờ được sử dụng dây điện hoặc phích cắm điện bị hỏng hoặc ở cắm bị lỏng. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích hay hỏa hoạn . 	
 KHÔNG THẢO RỎI VÀ SỬA CHỮA	<ul style="list-style-type: none"> Không làm hỏng dây điện. Không làm hỏng, cắt hay sửa đổi dây điện hoặc đẽ dây bị uốn , kéo, xoắn hay buộc quá mạnh . Đồng thời, không kéo giặt phần kim loại, đè vật nặng lên dây điện hay kẹp dây điện . Việc này có thể làm hỏng dây điện, gây hỏa hoạn hoặc điện giật . Nếu dây điện bị hỏng, phải đẽ cho nhà sản xuất hoặc đại lý bảo trì hoặc cá nhân có trình độ chuyên môn thay dây điện nhằm tránh nguy hiểm. 	
 KHÔNG SỬ DỤNG Ở NƠI ẨM ƯỚT	<ul style="list-style-type: none"> Không lắp đặt máy giặt ở nơi có độ ẩm cao. Không lắp đặt trong phòng tắm hoặc nơi tiếp xúc với nước mưa. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc ngắn mạch . 	
 KHÔNG PHUN NƯỚC	<ul style="list-style-type: none"> Không cho nước tiếp xúc trực tiếp với các bộ phận khác nhau của thân vỏ. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc ngắn mạch . 	
 TRÁNH VẬT LIỆU ĐÉ CHÁY	<ul style="list-style-type: none"> Không đặt vật liệu dễ cháy vào thùng giặt. Không đặt bất kỳ loại dầu hỏa , xăng, benzen, chất làm loãng, cồn hay các vật liệu dễ cháy khác hoặc ngâm đồ giặt với các vật liệu đó trong lồng giặt. Điều này có thể gây nổ hoặc hỏa hoạn . 	
 LAU SẠCH BỤI	<ul style="list-style-type: none"> Lau sạch bụi bẩn bám trên bề mặt của chân phích cắm. Bụi bẩn có thể gây chập cháy . 	
 TRÁNH VẬT LIỆU ĐÉ CHÁY	<ul style="list-style-type: none"> Không đặt nguồn lửa như nến hay thuốc lá gần máy giặt. Điều này có thể gây hỏa hoạn . 	
 LẮP ĐẶT CẨN THẬN	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo nước xả ra đúng cách. Sử dụng máy giặt có đường xả nước bị lỗi có thể khiến nước chảy ngược lại máy giặt , gây điện giật hoặc hỏa hoạn . 	

! THẬN TRỌNG

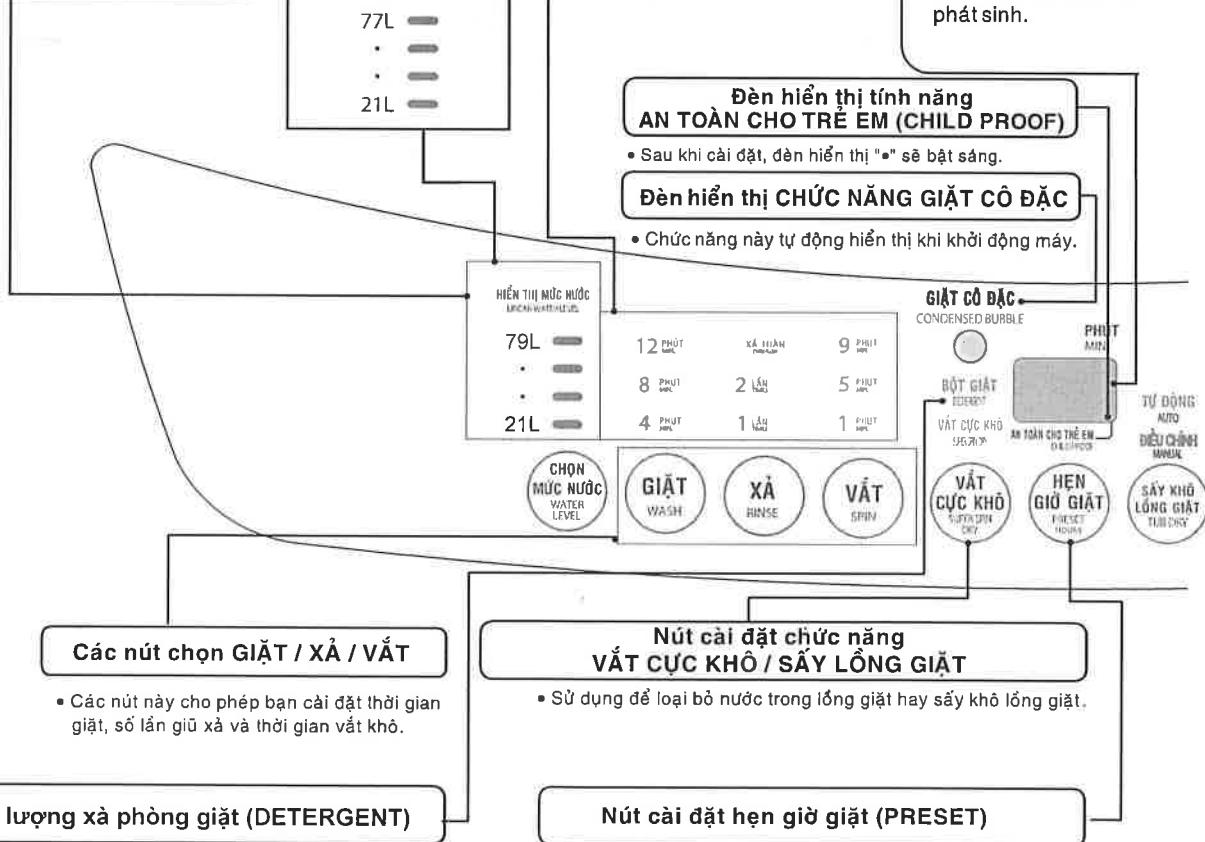
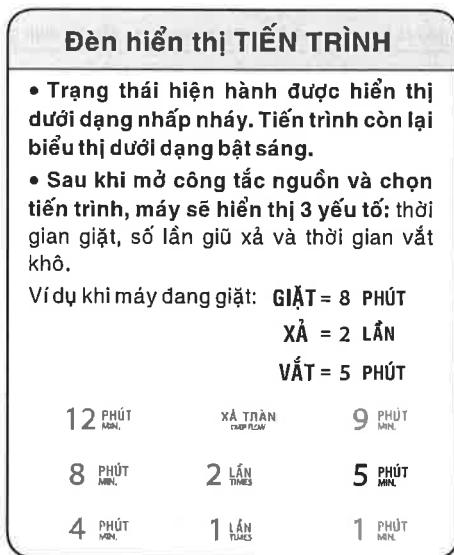
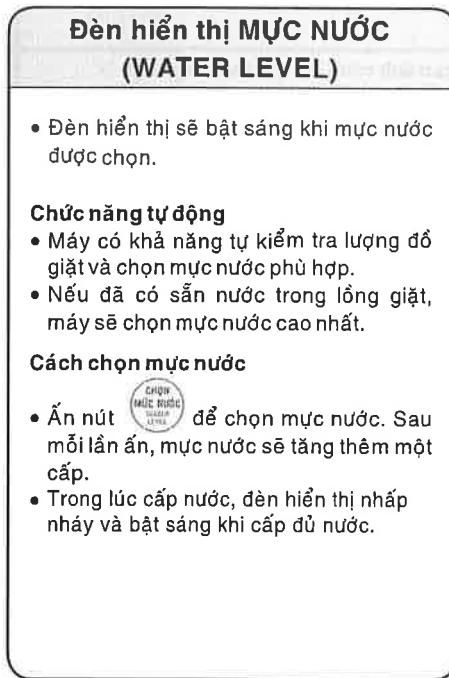
⚠ THẬN TRỌNG : Dấu hiệu này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm.	
	KHÔNG KEO ■ Không kéo dây điện khi rút phích cắm của thiết bị. Cắm vào thân phích cắm để rút phích. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích.
	KHÔNG SỬ DỤNG ■ Không nối với ống cấp nước nóng. ■ Không sử dụng nước có nhiệt độ quá 50°C. Nước quá nóng có thể gây ra hỏng hóc và biến dạng máy giặt, dẫn tới điện giật.
	KHÔNG GIẶT ■ Không giặt tẩm phủ, thảm chùi hay quần áo không thấm nước* nhằm tránh rung lắc bất thường hoặc thương tích trong chu kỳ quay. *: Bao gồm áo mưa, đồ cầu cá (áo khoác và ủng), đồ mặc trượt tuyết, túi ngủ, v.v...
	KHÔNG LEO TRÈO ■ Không leo trèo hoặc đặt vật nặng lên máy giặt. Làm như vậy có thể gây ra thương tích do gãy gập hoặc nứt vỡ.
	RÚT NGUỒN ■ Rút phích điện nếu bạn không định sử dụng máy giặt trong thời gian dài. Không rút phích điện có thể dẫn đến điện giật hoặc đoàn mạch do hỏng lớp cách điện.
	NGUY HIỂM VỚI TAY ■ Không đặt tay hay vật khác bên dưới máy giặt khi máy giặt đang hoạt động. Bộ phận chuyển động có thể gây thương tích.
	RÒ RỈ NƯỚC ■ Trước khi sử dụng, đảm bảo rằng van nước đã mở và phần kết nối với ống cấp nước không bị lỏng hay rò rỉ. Tình trạng lỏng dai ốc của ống, phần kết nối ống, cổng cấp nước hay các vùng khác có thể gây rò rỉ nước hay các hư hỏng khác.
	LẮP ĐẶT CẨM THẬN ■ Khe thông gió ở đáy máy giặt phải không bị tham bịt kín khi lắp đặt máy giặt trên sàn trải thảm.
	SỬ DỤNG LINH KIỆN CHO BẢO HÀNH ■ Trong lúc máy đang vắt, nếu lồng giặt không dừng quay hoàn toàn trong vòng 15 giây sau khi mở nắp, hãy tắt ngay máy giặt và liên hệ với đại lý bảo trì để yêu cầu sửa chữa.

CÁC BỘ PHẬN CỦA MÁY GIẶT



TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN BẢNG ĐIỀU KHIỂN

■ Bảng điều khiển của AW-B1100GV, AW-B1000GV, AW-G1100GV và AW-G1000GV chỉ khác nhau về mức nước, các chức năng hoàn toàn giống nhau



Màn hình kỹ

- **Ngay sau khi bắt đầu**
Nếu nắp máy mở, đèn hiển thị lượng xà phòng giặt để nghị sẽ bật sáng.
- **Nên sử dụng lượng xà phòng giặt phù hợp**



Lượng xà phòng sử đổi khác nhau tùy theo

- **Ngay sau khi bắt đầu**
Nếu nắp máy đóng, gian còn lại sẽ bật sáng.
- **Hiển thị thời gian hẹn**
Nếu cài đặt hẹn giờ thời gian hẹn sẽ bắt đầu.
- **Hiển thị thông báo lỗi**
Màn hình sẽ hiển thị phát sinh.

HƯỚNG DẪN VỀ LƯỢNG XÀ PHÒNG GIẶT

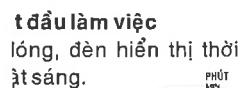
Giá trị trong dấu () là của máy giặt AW-B1000GV và AW-G1000GV.

1 kĩ thuật số



Sử dụng xà phòng giặt
ứng với khoảng 55L nước

g sử dụng có thể thay
y theo từng nhãn hiệu.



hẹn trước.
1 giờ giặt, đèn hiển thị
bật sáng.



báo lỗi.
Đèn thông báo khi lỗi



KHÓA NẮP
LID LOCK

NGUỒN
TỰ ĐỘNG NGẤT
POWER(AUTO OFF)



Nút công tắc nguồn (POWER ON/OFF)

- Ấn nút này để bật/tắt công tắc nguồn.
- Nguồn sẽ tự động tắt khoảng 15 giây sau khi giặt xong hoặc sau 10 phút không có tín hiệu điều khiển.

Nút sấy khô lồng giặt (TUB DRY)

- Ấn nút này để làm bốc hơi nước từ lồng giặt hoặc sấy khô lồng giặt.
- ※ Đèn AUTO sáng, có nghĩa là tính năng này tự động hoạt động sau khi chương trình giặt kết thúc.

HIỂN THỊ KHÓA NẮP (LID LOCK)

- Khi chọn tính năng khóa nắp, đèn hiển thị sẽ sáng lên.

Nút KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG

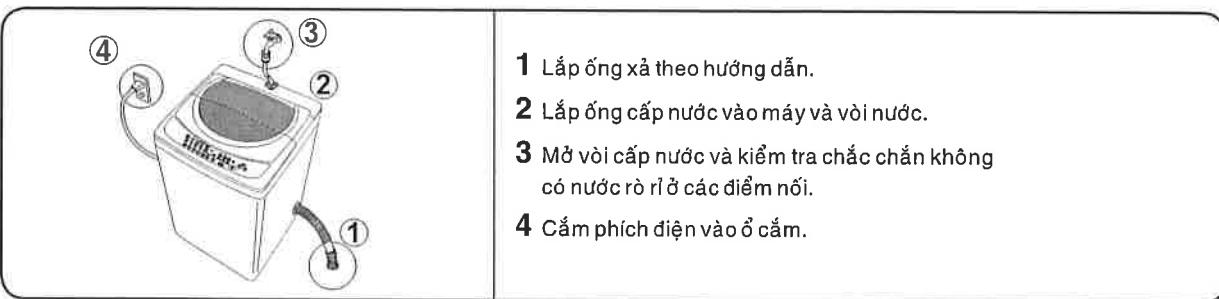
- Dùng để khởi động hay tạm dừng chương trình.

Nút CHỌN CHƯƠNG TRÌNH
(COURSE)

- Ấn nút này để chọn chương trình giặt thích hợp (đèn sẽ bật sáng).

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN

CHUẨN BỊ



Chọn chương trình giặt: GIẶT THÔNG THƯỜNG (REGULAR) / GIẶT ĐỒ DÀY (HEAVY WASH) / GIẶT NHANH "SPEED" / XÀ VỚI HƯƠNG THƠM "FRAGRANCE"

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT THÔNG THƯỜNG "REGULAR"
Mức nước và thời gian giặt được máy tự động lựa chọn phù hợp với lượng đồ giặt.
LƯU Ý: Cần rải đều đồ giặt bên trong lồng giặt, vì nếu không máy có thể lựa chọn mức nước thấp hơn mức cần thiết.

Ví dụ khi máy đang giặt: **GIẶT = 8 PHÚT**
XÂ = 2 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT NHANH "SPEED"
Được dùng với các đồ giặt ít bẩn. Thời gian giặt sẽ được rút ngắn hơn so với chương trình giặt thông thường.

- KHÔNG SỬ DỤNG NƯỚC XÀ LÀM MỀM VẢI.**
Ví dụ khi máy đang giặt: **GIẶT = 4 PHÚT**
XÂ = 1 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

CHƯƠNG TRÌNH XÀ VỚI HƯƠNG THƠM "FRAGRANCE"
Chương trình này tối ưu hóa hiệu quả của nước xà làm mềm vải, mang đến hương thơm cho quần áo.

Cách thức gần giống như chương trình "GIẶT THÔNG THƯỜNG".

- NƯỚC XÀ LÀM MỀM VẢI PHẢI ĐƯỢC SỬ DỤNG** (Tham khảo trang 5, 13)
Ví dụ khi máy đang giặt: **GIẶT = 8 PHÚT**
XÂ = 2,1 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT ĐỒ DÀY "HEAVY WASH"
Chương trình được dùng để giặt các loại đồ bẩn nhiều và đồ dày. Máy giặt sẽ tạo ra một dòng nước xoáy rất mạnh để tẩy vết bẩn. Thời gian giặt cũng được ấn định lâu hơn chương trình giặt thông thường.

Ví dụ khi máy đang giặt: **GIẶT = 8 PHÚT**
XÂ = 2 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

1 Mở công tắc nguồn (MỞ).

- Sau khi mở công tắc nguồn, máy sẽ tự động chọn chương trình giặt thông thường (REGULAR) và chức năng giặt cô đặc (CONDENSED BUBBLE)

GIẶT CỘ ĐẶC

- Máy bắt đầu giặt ở mức thấp nên xà phòng thẩm sâu vào vải giúp cho tiến trình giặt loại bỏ hoàn toàn vết bẩn bám trên đồ.
- * Nếu chọn chế độ "Vắt Cực Khô", thì không thể chọn chế độ AUTO cho "Sấy Khô Lòng Giặt".

2 Cho đồ giặt vào bên trong lồng giặt.

- Nếu muốn sử dụng chức năng VẮT CỰC KHÔ (SUPER SPIN DRY) hãy xem hướng dẫn ở trang 8.

3 Chọn chương trình giặt thích hợp: GIẶT THÔNG THƯỜNG (REGULAR) / GIẶT ĐỒ DÀY (HEAVY WASH) / GIẶT NHANH (SPEED) / XÀ VỚI HƯƠNG THƠM (FRAGRANCE)

4 Án nút khi đó đèn AUTO sê sáng, chế độ sấy khô lồng giặt tự động được chọn.

TỰ ĐỘNG SẤY KHÔ LÒNG GIẶT

Chu trình này hoạt động bằng cách làm bay hơi nước từ lồng giặt nhằm ngăn ngừa nấm mốc. Chu trình này tự động kích hoạt sau khi việc Giặt / Xả / Vắt hoàn tất.

* Một khi đã cài đặt tự động cho SẤY KHÔ LÒNG GIẶT, bộ nhớ sẽ ghi nhớ và không cần cài đặt cho các lần sau.

5 Nhấn nút KHỎI ĐỘNG/TẠM DỪNG (START/HOLD)

- Mâm giặt sẽ xoay nhẹ để kiểm tra lượng đồ giặt và sau đó đưa ra đề nghị lượng xà phòng giặt cần thiết.

6 Cho xà phòng giặt vào máy theo chỉ dẫn, trang 5 và nén tập trung ở vị trí nước chảy xuống.

7 Đóng nắp máy lại

- Nếu không đóng nắp lại thì sau khi giặt xong máy sẽ tự động tắt mà không thực hiện việc vắt.
- Chú ý tránh gây thương tích cho tay khi đóng nắp.

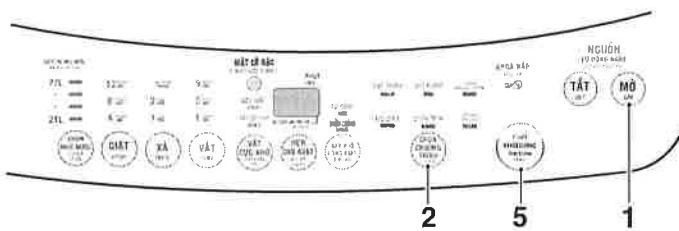
KẾT THÚC CHU TRÌNH

- Còi báo hiệu "beep" khi kết thúc chu trình vắt.
- Luôn luôn đóng nắp máy giặt sau khi mang đồ ra khỏi lồng giặt để máy tự kích hoạt chế độ tự động sấy khô lòng giặt.
- Còi báo hiệu "beep" kế tiếp khi kết thúc chế độ sấy khô lòng giặt.

- Nếu bạn muốn cho thêm quần áo vào máy khi đang giặt, trước hết hãy ấn nút tạm dừng sau khi máy dừng hẳn lại mới mở nắp máy và cho thêm đồ giặt vào bên trong.
- Chế độ khoá nắp máy sẽ hoạt động và đèn sáng lên khi bắt đầu chu trình xả (không dùng lực mở nắp máy khi đèn sáng, vì nắp máy có thể bị hư hỏng), xem chi tiết trang 9

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT CHĂN MỀN.



CÁC LOẠI CHĂN MỀN CÓ THỂ GIẶT ĐƯỢC:

Kích thước: Dưới 180 cm x 230 cm

Khối lượng: Dưới 5,0 kg (AW-B1100GV và AW-G1100GV)
Dưới 4,2 kg (AW-B1000GV và AW-G1000GV)

- Chất liệu: Sợi tổng hợp hoặc sợi nhân tạo.
- Không được phép giặt những chăn mền bằng len hoặc chăn điện. Chăn điện chỉ được phép giặt theo phương pháp do nhà sản xuất hướng dẫn.

Những loại chăn mền không thể cho vào trong lồng giặt do kích thước quá khổ thì không được phép giặt.



CÁCH XẾP CHĂN MỀN KHI GIẶT

- Gỡ bỏ sợi chỉ và vật bám trên chăn mền.
- Gấp đôi tấm chăn lại.
- Gấp lại 2 lần nữa thành 1 phần 6.

CHO CHĂN MỀN VÀO MÁY:

- Cuộn tròn chăn mền lại
- Đặt chăn mền vào trong lồng giặt, cho phần mép viền vào trước.
- Đóng nắp lại.



Điều kiện tháo nước của chương trình giặt chăn mền có thể lâu hơn chương trình giặt thông thường.

1 Mở công tắc nguồn (MỞ).



2 Ấn nút CHỌN CHƯƠNG TRÌNH để chọn chương trình GIẶT CHĂN MỀN "BLANKET".

3 Cho xà phòng giặt lỏng vào trong lồng giặt.

4 Cho chăn mền đã cuộn tròn vào trong lồng giặt.

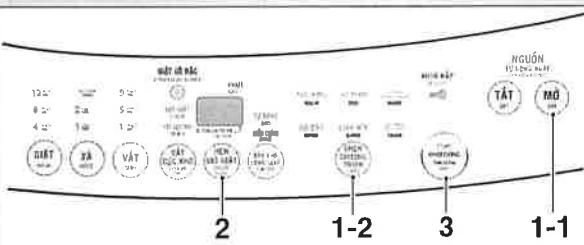


LẤY CHĂN MỀN RA NGOÀI SAU KHI GIẶT XONG:

Mở nắp máy giặt ra, giữ phần trung tâm của cuộn chăn mền và lấy ra khỏi máy.

CÀI ĐẶT HẸN GIỜ GIẶT

CÁCH CÀI ĐẶT HẸN GIỜ GIẶT



CÀI ĐẶT VÀ THAY ĐỔI THỜI GIAN GIẶT

- Nếu muốn hủy giờ giặt đã cài đặt bạn hãy tắt công tắc nguồn. Muốn thay đổi thời gian đã cài đặt, ấn TẮT và sau đó cài đặt lại thời gian mới.

KIỂM TRA VIỆC CÀI ĐẶT THỜI GIAN

- Đèn báo hiệu chương trình hẹn giờ giặt đã được cài đặt sẽ bật sáng khi mở nắp máy hay ấn nút PRESET.
- Thời gian hoàn tất chương trình phụ thuộc vào áp suất nguồn nước cấp vào và điều kiện xả nước.
- Thời gian cài đặt là thời gian hoàn tất tiến trình chứ không phải là thời gian bắt đầu giặt.

CÁC BƯỚC CÀI ĐẶT:

1 Ấn mở công tắc nguồn (MỞ).

- Cho đồ giặt vào lồng giặt và chọn chương trình giặt hay mực nước mong muốn.

•Ấn định chương trình tùy chọn (Xem hướng dẫn CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TÙY CHỌN).

2 Ấn nút PRESET để cài đặt thời gian.

- Thời gian có thể ấn định là 1-12 giờ, mỗi lần ấn nút sẽ thay đổi 1 giờ.

3 Ấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG

- Kiểm tra chắc chắn vòi nước đã được mở.

4 Cho xà phòng giặt vào ngăn chứa và đóng nắp lại.

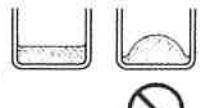
BỘT GIẶT ĐẬM ĐẶC

Kéo ngăn chứa bột giặt ra, cho bột giặt vào (trải đều). Đóng ngăn chứa lại.



XÀ PHÒNG GIẶT DẠNG LỎNG

Đổ xà phòng giặt lỏng vào ngăn hòa tan thuốc tẩy, xà phòng giặt (Bleach dispenser) ngay dưới nắp máy.



CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHÔ

- Lượng đồ giặt cho mỗi lần vắt**
Nhỏ hơn 5,0 kg.

- Thời gian cài đặt cho việc vắt**

- * Bạn có thể cài đặt thời gian vắt khô theo hướng dẫn bên dưới.
Nếu bạn muốn rút ngắn thời gian phơi khô đồ ở điều kiện trong phòng: 45 phút.
Nếu bạn muốn đồ khô gần như hoàn toàn: 90 phút.

- Những loại đồ không nên vắt**

- * Chức năng VẮT CỰC KHÔ sẽ thực hiện các thao tác vắt trong thời gian rất dài và chỉ dừng lại sau mỗi 30 phút để gỡ rối đồ giặt. Vì vậy bạn không nên sử dụng chức năng này cho một số loại quần áo như bên dưới:
 - Các loại đồ dễ phai màu.
 - Các loại đồ dễ nhăn.
 - Các loại quần áo dễ biến dạng.
 - Các loại quần áo không thấm nước.

KHI CHỈ CẦN VẮT CỰC KHÔ "SUPER SPIN DRY"

1 Mở công tắc nguồn (MỞ).

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

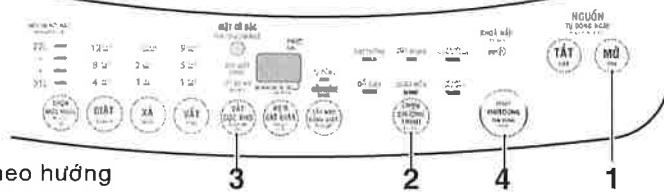
- Không nên cuộn tròn quần áo khi cho vào lồng giặt.
- Không cho thêm đồ giặt vào lồng giặt khi máy đang ở chế độ VẮT CỰC KHÔ (SUPER SPIN DRY).

3 Ấn nút  sau khi đã ấn nút 

- Đèn hiển thị "SUPER SPIN DRY" và đèn "9 MIN" sẽ bật sáng.
- Xin vui lòng chọn thời gian là 30 phút nếu bạn muốn sử dụng chương trình sấy khô lồng giặt.

4 Đóng nắp máy lại và ấn nút  để bắt đầu chương trình.

Máy sẽ báo hiệu sau khi kết thúc tiến trình.



CHỌN CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHÔ "SUPER SPIN DRY" CHO TOÀN BỘ TIẾN TRÌNH GIẶT/XÂM/VẮT.

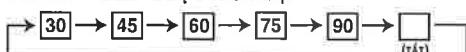
1 Mở công tắc nguồn (MỞ) và cho đồ giặt vào trong lồng giặt.

2 Ấn nút  để chọn chương trình.

- Khi chọn chương trình GIẶT CHĂN MỀM (BLANKET), TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT (TUB CLEAN) bạn sẽ không thể chọn chức năng VẮT CỰC KHÔ(SUPER SPIN DRY).

3 Ấn nút  để chọn chương trình.

- Đèn hiển thị "SUPER SPIN DRY" và đèn "9 MIN" sẽ bật sáng.
- Màn hình LED được hiển thị.



4 Ấn nút  để khởi động chương trình.

- Trước khi cấp nước, mâm giặt sẽ xoay nhẹ để kiểm tra lượng đồ giặt và đèn hiển thị lượng xà phòng giặt sẽ bật sáng.

5 Cho xà phòng giặt vào ngăn chứa và đóng nắp máy lại.

- Nếu mở nắp, máy sẽ dừng trước khi vắt.

Sau khi giặt xong, còi sẽ kêu lên báo hiệu.

- Khóa vòi nước lại và vệ sinh hộp lọc.

TÍNH NĂNG GHI NHỚ

Trong suốt chu trình hoạt động, nếu mất điện, máy giặt có thể ghi nhớ tiến trình còn dang. Sau khi có điện trở lại, bạn có thể phục hồi chương trình như sau:

1 Mở nguồn

- Tiến trình còn dang sẽ hiển thị nhấp nháy và còi báo hiệu trong 5 giây.

2 Ấn nút  để thực hiện tiếp tục tiến trình còn dang.

Chú ý:

- Trong tính năng "HẸN GIỜ GIẶT", nếu mất điện xảy ra trước khi máy giặt bắt đầu hoạt động, máy giặt sẽ xóa thời gian hẹn trước. Vì vậy, bạn phải cài đặt lại thời gian.
- Ấn nút  để xóa tiến trình còn dang.

KHÓA NẮP

Chú ý: Không mở nắp máy trong khi đèn hiển thị khóa nắp sáng (Có thể làm hư hỏng nắp)

Cuối tiến trình giặt, nắp máy sẽ tự động khóa.

Nếu muốn xóa bỏ khóa nắp.

■ Khi máy đang hoạt động

Ấn nút để tạm dừng chương trình.

Khi đèn hiển thị khóa nắp tắt, nắp máy có thể mở được.

■ Khi tắt nguồn

Mở nguồn. Khi đèn hiển thị khóa nắp tắt, nắp máy có thể mở được.

(Khi tắt nguồn hoặc mất điện trong lúc hoạt động, nắp máy sẽ tự động khóa).

TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM

TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM (CHILD PROOF)

Kiểu máy này được trang bị tính năng AN TOÀN CHO TRẺ EM. Sau khi đã được cài đặt tính năng này, máy sẽ báo động cho bạn biết nắp máy đang mở trong lúc máy đang hoạt động.

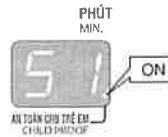
Nếu trong gia đình bạn đang có trẻ, việc cài đặt tính năng này cho máy là rất cần thiết.

CẢNH BÁO: Để bảo đảm an toàn cho trẻ, không nên để máy trong tình trạng mở nắp hay chứa sắn nước trong lồng giặt. Không được cho phép trẻ nô đùa xung quanh hay nhìn vào trong máy. Không đặt gần máy giặt các loại thùng, hộp hay bục, kệ mà trẻ có thể leo trèo.

CÁCH CÀI ĐẶT TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM (CHILD PROOF)

CÁC BƯỚC CÀI ĐẶT:

Ấn nút , sau khi máy bắt đầu làm việc cài đặt theo hướng dẫn bên dưới:

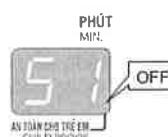


Ấn giữ nút , sau đó ấn nút một lần nữa.

Sau khi nghe tiếng "Pip Pip", đèn hiển thị sẽ bật sáng và việc cài đặt kết thúc.

Cách xóa tính năng AN TOÀN CHO TRẺ EM.

Ấn giữ nút , sau đó ấn nút một lần nữa.



Sau khi nghe tiếng "Pip Pip", đèn hiển thị tắt, máy đã xóa bỏ xong.

Có thể xóa bỏ khi máy đang làm việc.

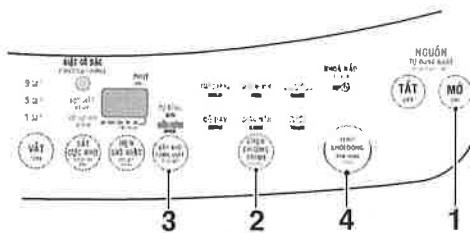
■ Không thể thêm bột giặt trong khi máy đang cài tính năng an toàn cho trẻ em (do nắp máy đã bị khóa).

■ Dùng lực để mở trong khi nắp máy đang khóa có thể gây ra tai nạn hoặc hư hỏng. Còi báo hiệu kêu lên và máy dừng hoạt động, nước bên trong cũng sẽ được xả hết.

TỰ LÀM KHÔ LÒNG GIẶT

Tính năng SẤY KHÔ LÒNG GIẶT có thể làm sạch nước còn vương lại trong lồng giặt trong / ngoài để ngăn ngừa nấm mốc. Bạn có thể chọn 2 chế độ như bên dưới

SẤY KHÔ LÒNG GIẶT-tự động
Tự động sấy khô lồng giặt trong / ngoài sau khi hoàn thành chu trình Giặt / Xả / Vắt



1 Án nút để mở nguồn và cho đồ cần giặt vào máy

2 Án nút để chọn chương trình

- Tự động SẤY KHÔ LÒNG GIẶT không thể sử dụng cho chương trình chế độ "SẤY CỰC KHÔ"

3 Án nút để kích hoạt chế độ tự động SẤY KHÔ LÒNG GIẶT

- Đèn hiển thị Auto sẽ sáng lên
- Một khi cài đặt tự động cho SẤY KHÔ LÒNG GIẶT, chương trình được lưu vào bộ nhớ cho các lần giặt kế tiếp
- Tự động SẤY KHÔ LÒNG GIẶT có thể được hủy bằng cách ấn nút cho đến khi hiển thị Auto & Manual tắt

4 Đóng nắp máy giặt và ấn nút và theo các chỉ dẫn cho đến khi kết thúc quá trình

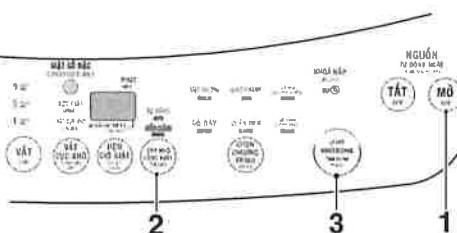
- Còi báo động "beep" vang lên khi kết thúc chu trình vắt
- Đóng nắp lại sau khi đã lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt
- Chế độ tự động SẤY KHÔ LÒNG GIẶT sẽ khởi động sau khi đóng nắp máy 30 phút (chương trình sẽ kiểm tra để chắc chắn rằng nắp máy đã được đóng và lồng giặt không còn đồ bên trong)
- Hoạt động sấy khô lồng giặt trong khoảng 30 phút
- Nếu bạn muốn khởi động ngay chế độ tự động SẤY KHÔ LÒNG GIẶT, ấn nút sau khi lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt và đã đóng nắp máy

- Nếu còn đồ bên trong lồng giặt hoặc mở nắp máy quá 30 phút sau khi giặt xong, chế độ tự động SẤY KHÔ LÒNG GIẶT sẽ bị hủy

Kết thúc chu trình SẤY KHÔ LÒNG GIẶT

- Còi báo hiệu "beep" sẽ vang lên khi kết thúc chu trình

SẤY KHÔ LÒNG GIẶT-điều chỉnh
Chỉ sấy khô lồng giặt trong / ngoài
Không đặt đồ bên trong lồng giặt trong / ngoài ở chế độ này



1 Án nút để mở nguồn

2 Án nút để chọn điều chỉnh SẤY KHÔ LÒNG GIẶT

- Đèn hiển thị Manual sẽ sáng lên
- Các chương trình và chế độ khác sẽ không thể được chọn

3 Đóng nắp máy giặt và ấn nút

- Vui lòng kiểm tra để chắc chắn rằng nắp máy đã được đóng và lồng giặt không có đồ bên trong
- Hoạt động sấy khô lồng giặt trong khoảng 30 phút

Kết thúc chu trình SẤY KHÔ LÒNG GIẶT

- Còi báo hiệu "beep" sẽ vang lên khi kết thúc chu trình

LƯU Ý:

- Lượng nấm mốc bám bên trong lồng giặt nhiều hay ít tùy thuộc vào hoạt động của máy giặt
- Nếu có nấm mốc bên trong lồng giặt, không thể làm sạch bằng tính năng SẤY KHÔ LÒNG GIẶT trong một lần. Hãy sử dụng tính năng này một vài lần trong tuần. Nếu có nấm mốc bám bên trong lồng, bạn nên sử dụng tính năng VỆ SINH LÒNG GIẶT (trang 17)

CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TÙY CHỌN

Ngoài các chương trình giặt đã được cài đặt sẵn theo tiêu chuẩn. Người sử dụng có thể tùy chọn chương trình theo ý muốn như chỉ giặt, chỉ xả...

- Khi máy giặt bắt đầu làm việc với chế độ XẢ (RINSE) mực nước sẽ được ấn định ở mức cao nhất.
- Cài đặt chế độ XẢ bằng cách ấn nút 

Đèn hiển thị TIẾN TRÌNH : GIẶT THÔNG THƯỜNG (REGULAR)

1 LẦN: Xả thường 1 lần

1 LẦN, XẢ TRÀN: Xả tràn 1 lần

2 LẦN: Xả phun 1 lần + Xả thường 1 lần

2 LẦN, XẢ TRÀN: Xả phun 1 lần + Xả tràn 1 lần

1 LẦN, 2 LẦN: Xả phun 1 lần + Xả thường 2 lần

1 LẦN, 2 LẦN, XẢ TRÀN: Xả phun 1 lần + Xả tràn 2 lần

Đèn hiển thị TIẾN TRÌNH : GIẶT ĐỘ DÀY (HEAVY WASH)

1 LẦN: Xả thường 1 lần

1 LẦN, XẢ TRÀN: Xả tràn 1 lần

2 LẦN: Xả phun 2 lần + Xả thường 1 lần

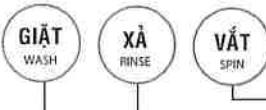
2 LẦN, XẢ TRÀN: Xả phun 2 lần + Xả tràn 1 lần

1 LẦN, 2 LẦN: Xả phun 2 lần + Xả thường 2 lần

1 LẦN, 2 LẦN, XẢ TRÀN: Xả phun 2 lần + Xả tràn 2 lần

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT THƯỜNG "REGULAR" VÀ GIẶT ĐỘ DÀY "HEAVY WASH"

12 PHÚT	XẢ TRÀN	9 PHÚT
8 PHÚT	2 LẦN	5 PHÚT
4 PHÚT	1 LẦN	1 PHÚT



Chọn thời gian vắt (SPIN): 1,5 ; hay 9 phút.
Chọn số lần giữ xả (RINSE):
Chọn thời gian giặt (WASH): 4,8 ; hay 12 phút.

1 Mở nắp máy, cho đồ giặt vào lồng giặt sau đó tùy chọn chương trình.

2 Cài đặt chương trình

Điều kiện	Tiến trình	Ấn nút
• Hòa tan bột giặt	Chỉ GIẶT	
• Tái sử dụng bột giặt		
• Tái sử dụng nước	GIẶT & XẢ	
• Giặt vài lần khác nhau và cùng vắt khô 1 lần	GIẶT & VẮT	
• Giữ xả đồ đã giặt trước (Vắt khô trước khi xả)	Chỉ XẢ	
• Giữ xả và sấy khô (Sấy khô trước khi xả)	XẢ & VẮT	
• Chọn toàn bộ tiến trình	GIẶT / XẢ / VẮT	
• Chỉ vắt (Tháo nước trước khi vắt)	Chỉ VẮT	
• Tháo nước chứa trong lồng giặt (Lưu ý mở nắp máy. Sau khi đèn báo hiệu lỗi E2, tắt công tắc nguồn)	Chỉ THÁO NƯỚC	
3 Sau khi chọn xong tiến trình, ấn nút		

■ Nếu sử dụng cùng chức năng "SÁY LÒNG GIẶT" tự động, chọn "GIẶT", "XẢ" và "VẮT" hoặc ít nhất phải chọn "XẢ" và "VẮT".

CÁC CHỨC NĂNG HỮU ÍCH KHÁC

CÁCH XÓA TIẾNG BÁO HIỆU KẾT THÚC

• Xóa tiếng báo hiệu kết thúc



Ấn và giữ nút lựa chọn chương trình giặt +
chương trình giặt (COURSE)



Ấn nút công tắc nguồn (MỞ)

1 Ấn giữ nút lựa chọn chương trình giặt "COURSE", đồng thời ấn nút công tắc nguồn (MỞ).

Sau khi nghe tiếng "pip" 3 lần, tiếng báo hiệu kết thúc đã được xóa.

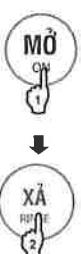
2 Để thiết lập lại tiếng báo hiệu kết thúc, thực hiện lại theo trình tự như trên.

*LƯU Ý:

Bộ nhớ của máy sẽ ghi nhớ lần cài đặt mới nhất. Bạn không cần thiết phải thực hiện nhiều lần.

CÁCH ĐỔI TỪ CHẾ ĐỘ XẢ PHUN SANG XẢ THƯỜNG

Với chế độ xả phun, việc xả thực hiện 2 lần. Ở chế độ xả thường, việc xả chỉ cần 1 lần.



Ấn nút công tắc nguồn (MỞ)

Ấn nút XẢ và giữ trong 3 giây

1 Ấn nút (MỞ) để mở nguồn.

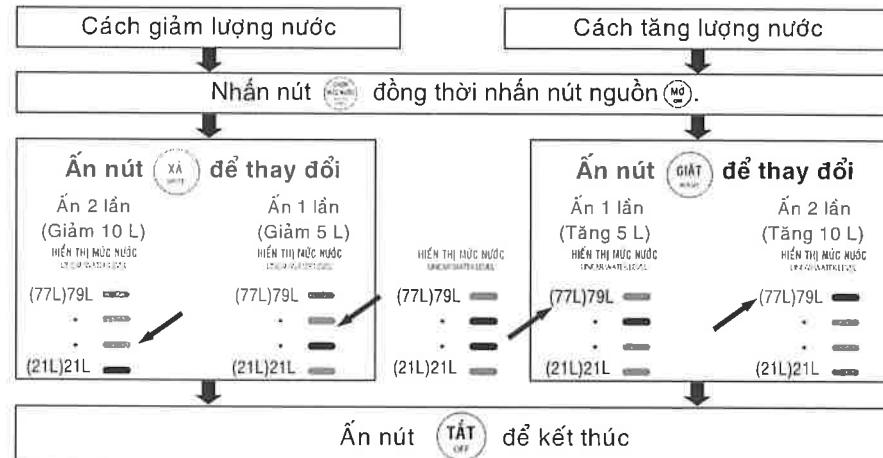
2 Ấn nút và giữ yên trong 3 giây. Tiếng còi sẽ kêu lên và chương trình sẽ được cài đặt trong vòng 5 giây. Sau đó tắt công tắc nguồn.

- Thực hiện lại thao tác giống như trên nếu muốn trở lại chế độ xả phun.
- Bộ nhớ của máy sẽ ghi nhớ việc cài đặt của bạn. Do đó không cần thiết phải thực hiện nhiều lần.

Giá trị trong dấu () là của máy giặt AW-B1000GV và AW-G1000GV.

CÁCH TĂNG GIẢM LƯỢNG NƯỚC

Nếu cảm thấy lượng nước được máy tự động ấn định chưa phù hợp với lượng đồ giặt, bạn có thể nâng lên hay giảm bằng cách ấn định lại. Những lần tiếp theo lượng nước do máy lựa chọn sẽ phù hợp theo yêu cầu bạn.



- Không cần cài đặt nhiều vì bộ nhớ sẽ ghi nhận việc lựa chọn của bạn.

HƯỚNG DẪN VỀ CÁCH GIẶT

CÁCH SỬ DỤNG XÀ PHÒNG GIẶT LỎNG VÀ THUỐC TẨY

Xà phòng giặt lỏng:

Đổ trực tiếp xà phòng giặt lỏng vào lồng giặt. Chúng sẽ tự hòa tan. Trong trường hợp cài đặt hẹn giờ giặt, nên cho xà phòng giặt vào ngăn hòa tan thuốc tẩy/xà phòng lỏng bên trên khung dưới lọc nước (xem hình).

Chú ý cẩn thận khi rót để tránh làm tràn ra ngoài.



Thuốc tẩy dạng bột:

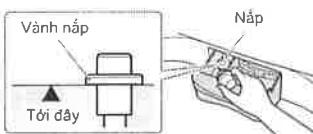
Khi sử dụng thuốc tẩy dạng bột, đổ thuốc tẩy trực tiếp vào lồng giặt.

CHÚ Ý:

- Thuốc tẩy có thể làm mất màu vải, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng ghi trên nhãn trước khi dùng.
- Đối với các loại thuốc tẩy có chứa Clo, pha loãng với lượng nước gấp 3 lần trước khi cho vào lồng giặt.
- Không đổ trực tiếp thuốc tẩy có chứa Clo lên đồ giặt.
- Không để thuốc tẩy đổ tràn trên bảng điều khiển. Nếu thuốc tẩy tràn ra ngoài, phải lau khô lập tức.

CÁCH SỬ DỤNG NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI

- Cho nước xả làm mềm vải vào ngăn chứa phía trong lồng giặt trước khiấn nút khởi động START.
- Nước xả làm mềm vải sẽ được tự động hòa tan ở lần xả sau cùng.



Do cấu trúc hình ống trong ngăn chứa, do đó đôi khi còn sót lại một ít nước bên trong. Tuy nhiên đây không phải là điều bất thường.

CHÚ Ý:

- Nếu dùng loại đậm đặc, pha loãng với lượng nước gấp đôi trước khi cho vào trong ngăn chứa.



- Không để nước xả làm mềm tràn trên bảng điều khiển. Nếu nước xả làm mềm tràn ra ngoài, phải lau khô lập tức.
- Không để nước xả làm mềm trong ngăn chứa quá lâu vì chúng sẽ bị cô đặc.
- Nước xả làm mềm sẽ giảm tác dụng khi sử dụng chế độ tràn.

TRONG TRƯỜNG HỢP NƯỚC CÓ THỂ ĐÓNG BĂNG

Xả nước ra khỏi lồng giặt, ống xả và cả ống cấp nước sau khi sử dụng xong.

Nếu nước bị đóng băng

- Tháo ống cấp nước ra và cho nước ấm vào trong lồng giặt (dưới 40°C)
- Đổ nước ấm (dưới 40°C) vào lồng giặt cho đến khi ngập qua mâm giặt. Để trong vòng 30 phút. Sau đó kiểm tra xoay mâm giặt bằng tay xem có thể hoạt động được không.



Cách cho đồ giặt vào máy

Cho đồ lớn hoặc đồ dễ nổi trên mặt nước vào trước.

- Các loại đồ dễ nổi trên mặt nước như áo choàng, áo khoác,...

Không nên giặt nệm, gối,...vì chúng không hấp thụ xà phòng hoặc có thể bung lộn trong khi giặt gây ra sự cố.



Đồ giặt cần được cho gọn vào trong máy.

Nên giặt riêng các loại đồ dễ phai màu.

Cho thêm đồ vào khi máy đang giặt

Hãy tạm dừng máy bằng cách nhấn nút HOLD và thêm đồ vào khi máy đã dừng hẳn. Nên đim đồ giặt ngập hoàn toàn trong nước để chúng hấp thụ xà phòng dễ dàng.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

CHỌN VỊ TRÍ LẮP ĐẶT

Lắp đặt máy giặt ở nơi vững chãi, bằng phẳng.

- Sẽ rất nguy hiểm khi đặt máy giặt ở vị trí không vững chắc vì máy có thể di chuyển khi rung.
- Âm thanh cũng kêu to hơn khi máy rung trong quá trình sử dụng.



Tránh để máy ở những nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng.

- Các bộ phận nhựa có thể biến dạng hoặc phai màu.



Khi di chuyển máy giặt, cầm chặt các tay nắm bên cạnh.

Các bộ phận di chuyển, bộ phận điện và tấm kim loại có thể gây điện giật hoặc thương tích.

- Không cho tay vào phần đáy của máy.
- Không nâng máy ở phần đáy bằng tay.



Tránh những nơi máy có thể đóng băng trong thời tiết giá lạnh.



Khi che đậy máy.

Không sử dụng tấm che làm bằng clo vinyl. Đôi khi, chất này có thể làm hỏng các bộ phận nhựa và bìa mặt sơn. Khi bạn sử dụng tấm che bằng clo vinyl, hãy đặt mành vải giữa máy và tấm che.

Lắp máy cách các cạnh và phần sau của máy so với vật thằng đứng gần nhất là 5 cm.

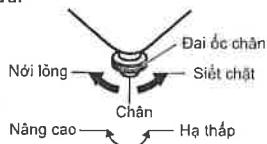
- Khi đặt quá gần tường hoặc các vật khác, sự rung của máy khi hoạt động cũng có thể làm chúng rung lắc.



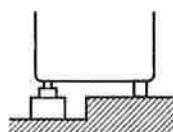
ĐIỀU CHỈNH CÂN BẰNG CHO MÁY GIẶT

Điều chỉnh chân để thân máy giặt cân bằng.

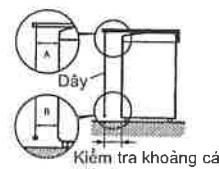
- Sau khi nới lỏng đai ốc điều chỉnh, điều chỉnh chân ở độ cao thích hợp bằng cách xoay ốc. Sau đó, siết chặt đai ốc điều chỉnh lần nữa.



- Khi khó điều chỉnh độ cao của chân do độ dốc hoặc gồ ghề của mặt sàn, hãy lót một tấm kê có độ dày thích hợp nhằm tránh vỡ dưới chân kê để điều chỉnh vị trí cân bằng.



- Bạn có thể sử dụng quả dọi để kiểm tra xem máy giặt đã cân bằng chưa. Khoảng cách dưới 1 cm giữa A và B

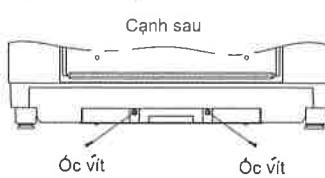


CÁCH LẮP ĐẶT MIẾNG CHE BÊN DƯỚI MÁY GIẶT

- Đẩy miếng che vào bên trong từ mặt sau của máy



- Siết chặt vít ở 2 vị trí như bên dưới



LẮP CHÂN NỐI ĐẤT

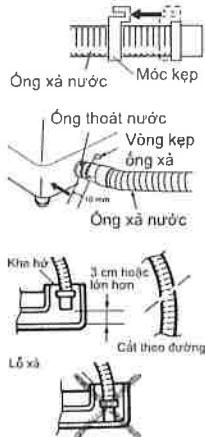
- Chân nối đất trên phích cắm cần được nối với điểm thích hợp trên ống cắm để tiếp đất.

LẮP ĐẶT ỐNG XẢ NƯỚC

Di chuyển móc kẹp

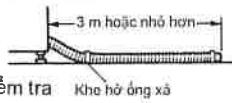
- Khi lắp ống xả vào chậu giặt hoặc vào đường xả nước, bạn có thể di chuyển móc kẹp để lắp đặt dễ dàng.
- Khi lắp móc kẹp ống vào khe trên thân máy giặt, di chuyển móc kẹp trở lại vị trí ban đầu.
- Lắp ống xả vào, sau đó dùng vòng kẹp ống để xiết chặt.
- Xiết chặt ống xả. Ống không được xiết chặt có thể gây rò rỉ.
- Cố định khoảng cách của vòng kẹp ống với hộp máy ở 10 mm như hình vẽ.
- Khi lắp ống xả vào chậu giặt, v.v., hãy để khoảng cách giữa đầu ống và bề mặt gần kè hoặc cắt ống theo đường chéo để đảm bảo khả năng xả thích hợp.

※ Đầu dẹt của ống xả tiếp xúc với mặt phẳng của máy giặt sẽ làm hỏng ống xả.



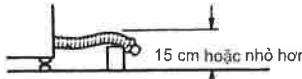
Duỗi thẳng ống xả

- Chú ý đến chiều cao của ống xả và các chướng ngại vật mà ống vắt qua. Nếu ống xả quá cao, việc xả nước sẽ khó khăn.
- Chiều dài của ống xả có thể duỗi thẳng đến 3 m nếu giữ ở cùng mức.
- Nếu muốn nối dài đường ống, vui lòng kiểm tra khe hở ống xả rò rỉ ống xả nước.



Thận trọng:

- Nếu mức ngưỡng và ống xả cao, máy giặt có thể không xả được nước.



- Cần thận để không làm vỡ ống. Không luồn ống xả dưới gầm máy giặt. Chúng có thể làm hỏng ống xả.



CÁCH LẮP ĐẦU ỐNG CẤP NƯỚC VÀO VÒI NƯỚC

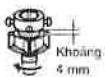
Nếu bạn gắn hết ống cấp nước, có thể xảy ra rò rỉ nước.

Hình dạng vòi nước



Gắn khớp nối ống

- Đẩy cần khóa của ống cấp nước. Kéo ống bọc ngoài xuống, hạ thấp toàn bộ ống để ngắt khớp nối ống.
- Kiểm tra đường kính của vòi nước. Khi miệng vòi nước rộng, nới lỏng vít và tháo vòng bên trong để dễ gắn.
- Nới lỏng 4 vít của khớp nối ống, đẩy khớp nối ống vào vòi nước.
- Siết chặt bốn vít đều xung quanh vòi nước. Vào lúc này, hãy kiểm tra khe hở khoảng 4 mm giữa vòi phun và vòng.
- Tháo vòng đệm khỏi khớp nối và quay theo chiều mũi tên để siết chặt vòi phun.
- Kiểm tra khe hở khoảng 1 đến 3 mm giữa vòi phun và vòng.
 - Khe hở rộng có thể gây rò rỉ nước.
 - Nếu gây ra rò rỉ nước trong khi hoạt động, hãy siết chặt vòi phun hơn nữa.



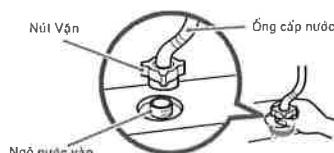
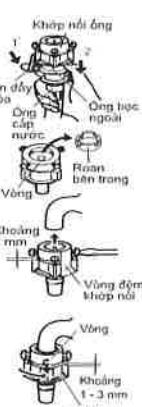
Thận trọng

- Chỉ sử dụng ống cấp nước mới kèm theo máy giặt và không sử dụng lại ống cấp nước cũ.
- Nếu vòi nước không phù hợp, hãy liên hệ với đại lý của bạn.
- Không nối phụ tùng cấp nước nóng.
- Để cung cấp nguồn nước ổn định cho máy giặt, bạn nên dùng ống nước phân phối (bán riêng).



Nối ống cấp nước

- Kéo ống bọc ngoài xuống, sau đó lắp ống cấp nước.
- Tách riêng ống bọc ngoài cho đến khi nghe thấy tiếng tách, sau đó đẩy ống bọc ngoài lên.
- Kiểm tra để đảm bảo cần khóa được treo trên vòi phun. Tiếp theo, kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước không rời ra khi kéo xuống.
- Siết chặt đai ốc của ống nằm ở cuối ống cấp nước vào van nạp nước.



Thận trọng

- Kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước được lắp đặt thích hợp bằng cách bật nước và kiểm tra rò rỉ. Nếu có rò rỉ, hãy nối lại từ đầu.
- Nếu bạn tháo ống cấp nước sau khi cấp nước, nước có thể tỏa ra. Tham khảo phần sau
 - "Tháo ống cấp nước".

Thận trọng

- Nếu bạn gắn khớp nối ống lại do chuyển nhà, v.v., hãy nới lỏng khe hở khoảng 4 mm giữa vòi phun và vòng. Sau đó gắn theo phương pháp ở trên. Làm như vậy sẽ tránh được rò rỉ nước.

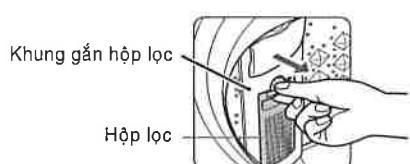
BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ

VỆ SINH HỘP LỌC

Vệ sinh hộp lọc sau mỗi lần sử dụng

■ Tháo hộp lọc

Nắn phần trên cùng của hộp lọc ấn xuống dưới đồng thời kéo ra như hình vẽ.



■ Tháo nắp hộp lọc

Quay mặt sau của hộp lọc và trượt nắp hộp lọc theo chiều mũi tên như hình 1 và lấy nắp hộp lọc ra như hình 2.



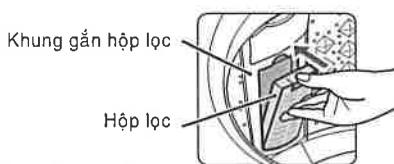
* Nếu tháo nắp hộp lọc ra khó khăn, hãy cho một ít nước vào như hình vẽ và tháo ra.



Hộp lọc

■ Lắp hộp lọc

Kiểm tra đúng chiều hộp lọc, đưa vào đúng khớp và ấn vào đến khi nghe tiếng "cách".

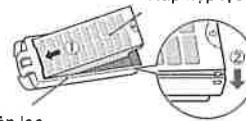


Nắp hộp lọc

■ Lắp nắp hộp lọc

- ① Đặt nắp hộp lọc vào khung hộp lọc như hình vẽ.
- ② Ấn nắp hộp lọc vào khung đến khi nghe tiếng "cách".

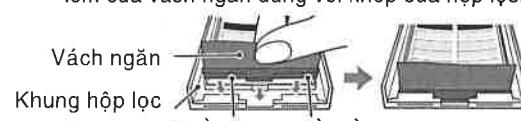
Nắp hộp lọc



■ Nếu vách ngăn bên trong khung hộp lọc bị lỏng

* Nếu vách ngăn bị lỏng, việc lọc sẽ giảm hiệu quả.

- ① Đặt vách ngăn vào khung và điều chỉnh phần lồi, phần lõm của vách ngăn đúng với khớp của hộp lọc.



- ② Gắn rãnh của vách ngăn vào gờ của khung hộp lọc.



VỆ SINH NGĂN THUỐC TẨY VÀ XÀ PHÒNG LỎNG

Lau chùi thuốc tẩy và xà phòng lỏng còn dính lại trong ngăn

Có thể dùng chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT" để loại bỏ thuốc tẩy và xà phòng còn thừa lại bên trong.



VỆ SINH NGĂN CHỨA XÀ PHÒNG / NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI

Tháo ra để làm vệ sinh khi bị bám bẩn hoặc sau mỗi 10 lần sử dụng.

Tháo rời:

- 1 Kéo ngăn chứa và nhấc lên trên để lấy ra ngoài.



- 2 Gỡ nắp đậy ống bên ngăn chứa nước xả làm mềm vải để lau chùi miệng ống. Chú ý đậy trở lại trước khi lắp ngăn chứa về vị trí cũ. Nếu không có nắp đậy này, nước xả làm mềm không thể vào bên trong lồng giặt được.

Lắp đặt:

- 1 Lắp nắp đậy ống bên ngăn chứa nước xả làm mềm vải.
- 2 Đèn xiên ngăn chứa như hình bên dưới và đẩy vào bên trong



SỬ DỤNG CHỨC NĂNG TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT

Sau thời gian dài sử dụng, các vết bẩn sẽ dần bám trên bề mặt của lồng giặt. Chúng có thể làm vấy bẩn đồ giặt của bạn hay gây ra mùi khó chịu. Để tẩy sạch các vết bẩn này, bạn có thể dùng chức năng TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT (TUB CLEANING).

- Nên vệ sinh lồng giặt mỗi tháng một lần.
- Lượng xà phòng giặt sử dụng nhiều hơn bình thường.
- Không được sử dụng liên tiếp nhiều lần chức năng TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT.
- Đối với những vết bẩn khó phai, bạn có thể dùng loại chất tẩy Clo chuyên dùng để lau chùi.

■ TIẾN TRÌNH TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT:

Cấp nước vào và quay (X1)	Khoảng 11 phút.
Ngâm	Khoảng 20 phút.
Tự lau chùi	Khoảng 3 phút.
Tháo nước và sấy (X2)	Khoảng 3 phút.
Cấp nước và quay lần nữa (X1)	Khoảng 11 phút.
Xả sạch	Khoảng 3 phút.
Tháo nước và sấy (X2)	Khoảng 3 phút.

(X1) Mâm giặt xoay mạnh để vệ sinh lồng giặt bắt đầu từ mức nước thấp nhất đến mức nước cao nhất.

(X2) Nước xoáy tròn trong lúc tháo nước.

CÁC THAO TÁC ĐIỀU KHIỂN:

- Mở công tắc nguồn
- Nhấn nút CHỌN CHƯƠNG TRÌNH (COURSE) và chọn chức năng TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT (TUB CLEANING).
- Nhấn nút khởi động START
 - Trong suốt quá trình làm việc, chỉ duy nhất đèn hiển thị chức năng tự vệ sinh lồng giặt bật sáng.
- Khi mâm giặt bắt đầu quay, cho bột giặt hoặc khoảng 300ml chất tẩy trắng có chứa Clo vào lồng giặt.
 - Không được cho bất cứ loại đồ giặt nào vào lồng giặt.

5 Đóng nắp lại:

- Nếu như mở nắp máy trong khi vận hành, máy sẽ dừng trước khi thực hiện 2 công đoạn cuối cùng là xả sạch và tháo nước.

KHI HOÀN THÀNH TIẾN TRÌNH:

- Sau khi hoàn tất tiến trình tự vệ sinh lồng giặt, máy sẽ thông báo bằng tiếng "pip".



CÁCH THÁO LẮP, LÀM VỆ SINH VÒI NƯỚC

Thỉnh thoảng van cấp nước có thể bị tắc nghẽn do cặn bám. Tháo đầu ống cấp nước ra và làm sạch lưới lọc của van bằng bàn chải.

- Cẩn thận để không làm di chuyển lưới lọc.
- Mở đầu ống cẩn thận để tránh nước bắn ra ngoài.



CÁCH THÁO ỐNG CẤP NƯỚC:

- Khóa vòi nước lại
- Ấn mở công tắc nguồn (MỞ), sau đó ấn nút KHỎI ĐỘNG (START).
- Sau khi đèn hiển thị mục nước bật sáng, hãy tắt nguồn.
- Tháo ống cấp nước ra (xoay ngược chiều kim đồng hồ).



VỆ SINH THÂN MÁY VÀ BẢNG ĐIỀU KHIỂN

TRƯỚC KHI LAU CHÙI PHẢI CHẮC CHẮN ĐÃ RÚT PHÍCH CẮM RA KHỎI Ổ ĐIỆN.

Thân máy và bảng điều khiển có thể lau chùi bằng vải mềm ướt đã vắt ráo nước.

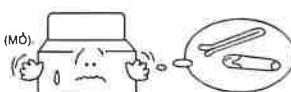
(Đối với những vết bẩn khó phai có thể dùng khăn mềm thấm một ít bột giặt để lau chùi).

CHÚ Ý: Không lau chùi thân máy và bảng điều khiển bằng Benzen, xăng, dung môi pha sơn... và các chất làm tẩy màu. Các hóa chất này sẽ làm phai màu sơn hay biến dạng các chi tiết máy.

CHÀ RỬA LỒNG GIẶT

Chà rửa lồng giặt bằng vải mềm.

- Không được chà rửa lồng giặt bằng bàn chải sắt vì có thể gây nứt rãnh xước, hư hỏng.
- Lồng giặt được chế tạo bằng thép không rỉ. Tuy nhiên phải chú ý khuyến cáo dưới đây để ngăn ngừa rỉ sét bám vào lồng giặt.
 - Không cho bất cứ vật dụng bằng kim loại nào vào lồng giặt (kẹp tóc, bút, móc khóa...).
 - Lượng rỉ sét có thể lẫn trong nước và bám trở lại lồng giặt sau khi tháo nước. Trong trường hợp này hãy lau sạch lồng giặt ngay lập tức.



TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	HƯỚNG GIẢI QUYẾT
Máy không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Có sự cố về điện không? CB bị ngắt hay cầu chì bị đứt? Phích cắm có ghim chặt vào ổ cắm không? Nút công tắc nguồn (MỞ) đã mờ hay chưa? 	Kiểm tra lại xem nguồn điện, CB, cầu dao có bị cúp hay cầu chì có bị ngắt không. Sau đó ghim chặt phích cắm và mở công tắc nguồn (MỞ).
Máy có độ ồn lớn	<ul style="list-style-type: none"> Đồ giặt trong lồng phân bố không đồng đều? Máy giặt lắp đặt không cân bằng? Có những vật lạ như tăm xỉa răng, kẹp tóc hay các vật kim loại lẩn lộn trong đồ giặt? Vật lạ bên ngoài lọt vào và kẹt dưới mâm giặt? Âm thanh lạ khi cấp nước vào máy. 	<ul style="list-style-type: none"> Sắp xếp lại đồ giặt bên trong lồng giặt cho cân bằng. Lấy vật lạ ra ngoài. Tháo vít cố định, nhấc mâm giặt lên và lấy vật lạ ra ngoài. Đây là tiếng kêu của van cấp nước.
Rò rỉ nước	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng vòi nước không phù hợp? Lắp đầu nối với vòi nước bị lỏng? Nút vặn ống cấp nước vào van xiết không chặt. Đường ống cấp nước bị nghẽn. 	<ul style="list-style-type: none"> Điều chỉnh roan bên trong đầu ống cấp nước hay đổi loại vòi nước thích hợp. Lắp đặt lại. Lắp đặt / điều chỉnh lại đường ống cấp nước.
Không có tiếng "pip" báo hiệu kết thúc chu trình.	<ul style="list-style-type: none"> Nếu ấn nút START ngay sau khi mở nguồn (MỞ) máy có thể không kêu tiếng "pip" khi giặt xong. Không cài đặt chức năng báo hiệu kết thúc. 	Cài đặt lại chức năng báo hiệu kết thúc. (Xem phần "Cách xoá tiếng báo hiệu kết thúc" ở trang 12).

HIỂN THỊ BÁO LỖI.

XIN KIỂM TRA KHI MÁY PHÁT RA TIẾNG KÊU BÁO LỖI VÀ NHẤP NHÁY ĐÈN HIỂN THỊ DƯỚI ĐÂY:

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	HƯỚNG GIẢI QUYẾT
	<p>Có vấn đề về ống xả nước</p> <ul style="list-style-type: none"> Ống xả có được gắn vào máy? Ống xả bị uốn cong? Ống xả đã được đặt nằm xuống? Miệng ống xả bị ngập trong nước? Ống xả bị nghẽn? 	<ul style="list-style-type: none"> Sau khi kiểm tra, mở nắp máy ra và đóng lại lần nữa. Sau đó ấn nút khởi động START.
	Nắp máy mờ	<ul style="list-style-type: none"> Đóng nắp máy
	<ul style="list-style-type: none"> Nắp máy bị kẹt vật lạ? Nắp máy có được đóng lại hoàn toàn chưa? Nắp máy có được khóa lại hoàn toàn chưa? 	<ul style="list-style-type: none"> Tắt nguồn để kiểm tra và bật nguồn lên lại
	<ul style="list-style-type: none"> Đồ giặt phân bố không đều trong lồng giặt? Lắp đặt máy giặt không cân bằng? 	<ul style="list-style-type: none"> Sắp xếp lại đồ giặt bên trong cho cân bằng, kiểm tra tình trạng lắp đặt máy, sau đó đóng nắp máy lại.
	<ul style="list-style-type: none"> Có dấu hiệu giống như sấp xảy ra? Xem phần báo hiệu . 	<ul style="list-style-type: none"> Sắp xếp lại đồ giặt bên trong cho cân bằng, kiểm tra tình trạng lắp đặt máy, sau đó đóng nắp máy lại.
	<ul style="list-style-type: none"> Vòi nước có bị khóa? Ống cấp nước bị nghẽn, nguồn nước bị cúp? Lưới lọc của van cấp nước bị nghẽn? <p>(Đèn báo lỗi "E 5" khi áp suất nước cấp vào rất yếu).</p>	<ul style="list-style-type: none"> Sau khi kiểm tra, mở nắp máy ra và đóng lại lần nữa sau đó ấn nút khởi động START.

NẾU KHÔNG GIẢI QUYẾT ĐƯỢC VẤN ĐỀ, RÚT PHÍCH ĐIỆN RA KHỎI Ổ CẮM VÀ GỌI NHÂN VIÊN BẢO HÀNH.

TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

Những hiện tượng sau đây không phải là hỏng hóc.

HÌNH THỰC	NGUYÊN NHÂN
Có một ít nước đọng lại trong ống xả ở lần sử dụng đầu tiên.	<ul style="list-style-type: none"> Đây là lượng nước còn đọng lại do khâu kiểm tra ở nhà máy.
Bảng điều khiển bị nóng trong khi giặt.	<ul style="list-style-type: none"> Do những linh kiện điện tử dưới bảng điều khiển tỏa nhiệt.
Mâm giặt quay từ từ.	<ul style="list-style-type: none"> Do máy giặt điều chỉnh lại trạng thái cân bằng.
Đèn thắp sáng trong nhà bị lập lòe khi máy làm việc ở chế độ vắt khô.	<ul style="list-style-type: none"> Có thể do nguồn điện bị yếu, nếu đổi sang thắp sáng bằng đèn huỳnh quang sẽ cải thiện được tình trạng này.
Máy tự cấp thêm nước hay giũ xả khi đang làm việc ở chế độ vắt khô.	<ul style="list-style-type: none"> Do khi đồ giặt bị dồn về một phía và trở nên không cân bằng, máy giặt sẽ tự cấp nước vào để điều chỉnh lại.
Có tiếng nước kêu óc ách sau khi hoàn tất chu trình vắt khô (SPIN).	<ul style="list-style-type: none"> Đó là do âm thanh phát ra của chất lỏng có s้าน (do chế tạo) ở thành trên cửa lồng giặt. Chất lỏng này có tác dụng làm giảm rung động và tạo sự cân bằng cho lồng giặt.
Sau khi tạm dừng ở chế độ vắt, máy không khởi động ngay lập tức.	<ul style="list-style-type: none"> Do có một khoảng thời gian chờ để van xả nước đóng mở hoàn toàn.
Có âm thanh lạ khi tắt/mở chế độ vắt.	<ul style="list-style-type: none"> Thỉnh thoảng có âm thanh "coon" từ mo-to ở chế độ vắt, đó là âm thanh do bộ phận cơ điều khiển tốc độ quay phát ra. Lưu ý rằng đây không phải là do hư hỏng.
Nước cấp vào bị lẫn tạp chất hay rỉ sét.	<ul style="list-style-type: none"> Xả hết nước dơ ra, sử dụng nước sạch để giặt. Có thể dùng thuốc tẩy cho đồ trắng và tránh dùng thuốc tẩy đối với đồ màu.
Tiếng còi kêu không dứt.	<ul style="list-style-type: none"> Nắp máy mở khi tính năng AN TOÀN CHOTRẺ EM đã được cài đặt. Kiểm tra cẩn thận bên trong máy. Tắt công tắc nguồn (TẮT).

PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP

Khi máy thực hiện hoạt động bất thường, hãy rút phích cắm và mang tới cửa hàng bảo hành của chúng tôi để xử lý. Không tự tháo rời máy vì các lý do an toàn. Vui lòng gọi đến tổng đài điện thoại miễn phí 18001529 để được tư vấn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại máy	AW-B1100GV AW-G1100GV	AW-B1000GV AW-G1000GV	Loại máy	AW-B1100GV AW-G1100GV	AW-B1000GV AW-G1000GV
Loại	Máy giặt hoàn toàn tự động		Áp lực nước tối đa	1,00 MPa	
Hệ thống giặt	Hệ thống Vortex		Áp lực nước tối thiểu	0,03 MPa	
Điện áp định mức	220V~		Lượng nước	79 L	77 L
Tần số	50 Hz		Lượng nước được sử dụng	165 L	161 L
Kích thước [CxRxS] mm	1031 x 645 x 620 mm		Thời gian vận hành [Chì giặt]		12 phút
Dung tích định mức [Khối lượng Quần áo Khô]	10 kg	9 kg	Thời gian vận hành [Chu trình thông thường]		51 phút
Nguồn vào định mức tối đa	520 W(510 W)		Số IP		IPX4
Khối lượng tịnh	39 kg		Loại thiết bị		Loại I

Lưu ý:

1-Sản phẩm này chỉ dùng cho gia đình

2-Việc bảo hành (miễn phí) không được thực hiện khi sản phẩm

-Sử dụng cho mục đích thương mại

-Sử dụng không theo đúng hướng dẫn trong sách HDSD

-Không tuân theo các điều khoản khác trong phiếu bảo hành



ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:

Truy cập vào trang web
www.toshiba18001529.com.vn

2. Từ điện thoại di động:

Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (500đ/1 SMS)
Cú pháp tin nhắn:

Toshiba_Kiểu máy_Số máy_Ngày mua.

Trong đó:

- _ : khoảng trắng
- Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy
(Ví dụ: 29/04/15)

3. Từ điện thoại bàn

Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529
(Thứ Hai - Thứ Sáu: 08:00-22:00 / Thứ Bảy: 08:00-17:00)

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành
Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**

2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền

Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.toshiba.com.vn
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

• Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.

• Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- + Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- + Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích gia dụng, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- + Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
- + Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sùa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

• Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.

• Sản phẩm không được sử dụng cho mục đích gia dụng hoặc sản phẩm không được sử dụng đúng công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.

• Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.

• Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật...

• Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.